

Hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) những năm gần đây

Hà Thu Thủy^(*)

Tóm tắt: Với 183,8 km đường biên giới với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Lào Cai trở thành nút giao thông quan trọng, điểm trung chuyển lưu thông hàng hóa, hợp tác thương mại giữa các tỉnh trong vùng cũng như giữa Việt Nam với Trung Quốc. Bài viết đề cập đến các chiều cạnh: 1) Cơ chế, chính sách thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam; 2) Tình hình hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam; 3) Những tồn tại, hạn chế trong hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam; 4) Một số giải pháp phát triển hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam thời gian tới.

Từ khóa: Hợp tác, Kinh tế, Lào Cai (Việt Nam), Vân Nam (Trung Quốc)

Abstract: With a 183.8 km border with Yunnan province of China, Lao Cai province has become an important traffic intersection, a transit point for the movement of goods and trade cooperation among provinces in the region as well as between Vietnam and China. The paper presents the following aspects: 1) Mechanisms and policies to promote economic cooperation of Lao Cai and Yunnan. 2) Economic cooperation situation therein. 3) Shortcomings and limitations in economic cooperation between these two provinces. 4) Some solutions to develop their economic cooperation in the coming time.

Keywords: Cooperation, Economy, Lao Cai (Vietnam), Yunnan (China)

1. Mở đầu

Tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc có chiều dài 1.449,566 km, là nơi tiếp giáp giữa 7 tỉnh phía Bắc Việt Nam (Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn và Quảng Ninh) và 2 tỉnh phía Nam Trung Quốc (Quảng Tây, Vân Nam). Hai tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) có vị trí địa lý liền kề, đồng thời nhiều nét tương đồng về

thể chế, chính trị, kinh tế cũng như văn hóa giữa hai nước đã tạo điều kiện thuận lợi cho quan hệ thương mại giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam ngày càng phát triển. Hai tỉnh luôn chủ động, tích cực để xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho hợp tác kinh tế giữa hai bên. Hoạt động thương mại xuất nhập khẩu không ngừng được tăng cường; đầu tư của Vân Nam vào Lào Cai gia tăng; việc nâng cấp cơ sở hạ tầng, dịch vụ logistics... đạt được kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại không ít những hạn chế khiến việc phát triển hợp tác kinh tế gặp

^(*) ThS., Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: heqiushui@gmail.com

khó khăn, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của hai bên. Nội dung bài viết phân tích tình hình hợp tác kinh tế giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam, làm rõ những cơ chế, chính sách thúc đẩy quan hệ hợp tác này. Trên cơ sở những tồn tại, hạn chế trong hợp tác kinh tế giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam, tác giả đề xuất một số giải pháp thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa hai tỉnh trong thời gian tới.

2. Cơ chế, chính sách thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam

Trong lĩnh vực thương mại: Việt Nam đã có những chính sách quản lý hoạt động thương mại biên giới, như Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung đường biên giới.

Hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam thường xuyên trao đổi, thống nhất các biện pháp như: đơn giản hóa thủ tục, nâng cao khả năng phối hợp tại cửa khẩu; duy trì tổ chức luân phiên hội chợ thương mại biên giới hằng năm tại thành phố Lào Cai và huyện Hà Khẩu; nỗ lực tiện lợi hóa thông quan; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; chú trọng cải cách hành chính trong công tác hải quan. Ngoài việc tổ chức hội chợ thương mại biên giới, tỉnh Lào Cai cũng đã tích cực phối hợp với tỉnh Vân Nam tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu như hội nghị kết nối xúc tiến xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy hải sản, đồ gỗ mỹ nghệ; hội nghị xúc tiến tiêu thụ vải thiều hằng năm; hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia hội chợ Trung Quốc - Nam Á kết hợp với hội chợ hàng hóa xuất nhập khẩu Côn Minh - Trung Quốc; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia gian hàng tại hội chợ Đà Xuyên Á... Thông qua các hội chợ, tỉnh Lào Cai có cơ hội thúc đẩy các hoạt động

xúc tiến thương mại, đầu tư kết nối doanh nghiệp hai bên, thúc đẩy quan hệ thương mại Việt Nam - Trung Quốc nói chung và Lào Cai - Vân Nam nói riêng.

Trong lĩnh vực đầu tư, phát triển công nghiệp, giao thông vận tải: Hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sự thông thoáng và điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hai bên hợp tác đầu tư, sản xuất - kinh doanh ở khu vực biên giới. Cụ thể, phía Lào Cai đã ban hành chính sách giảm thuế đất 50% đối với các dự án đầu tư, nếu đầu tư vào các khu kinh tế trọng điểm sẽ được miễn 100% tiền thuê đất; có chính sách hỗ trợ 100% kinh phí giải phóng mặt bằng đối với khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, khu thương mại - công nghiệp Kim Thành và 50% cho các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp Bắc Duyên Hải, Đông Phố Mới; chính sách phát triển hạ tầng dịch vụ logistics trong khu kinh tế cửa khẩu, cải tạo nâng cấp kết nối giao thông (Xem: Ban Quản lý Khu kinh tế, 2016).

Trong lĩnh vực nông nghiệp: Nhiều cơ chế, chính sách cụ thể đã được hai tỉnh Lào Cai, Vân Nam ban hành nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân. Đó là chính sách bảo tồn các loại nông sản đặc sản của từng địa phương; phát triển nông nghiệp sạch; quy hoạch vùng sản xuất chuyên canh; nghiên cứu các giống, loài, vật nuôi phù hợp với thổ nhưỡng, thời tiết để đưa vào khu vực biên giới; phát triển chăn nuôi; vận động doanh nghiệp đầu tư vào các dự án nông nghiệp, đặc biệt là chế biến, bao tiêu nông sản... Hai bên cũng đã thiết lập cơ chế phối hợp hành động trong phòng, chống cháy rừng, giám sát nguồn dịch trên động vật, cây trồng, ngăn chặn buôn bán lâm sản, động vật hoang dã.

3. Tình hình hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam

3.1. Hợp tác thương mại, xuất nhập khẩu

Với các chính sách thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc nói chung cũng như hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam nói riêng, hoạt động thương mại đã có điều kiện phát triển, môi trường kinh doanh ngày càng thông thoáng, thuận lợi; hàng hóa lưu thông thông suốt với giá cả tương đối ổn định và đảm bảo chất lượng. Trao đổi thương mại tại khu vực biên giới thời gian qua luôn được hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam chú trọng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai tỉnh không ngừng tăng trong những năm gần đây. Tuy nhiên, dịch Covid-19 thời gian qua đã tác động lớn đến hoạt động xuất nhập khẩu của các tỉnh biên giới Việt Nam với Trung Quốc, trong đó có tỉnh Lào Cai. Hoạt động xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu phụ, lối mở gần như bị đóng băng. Tại khu vực cửa khẩu quốc tế, do cả hai bên cùng tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phòng, chống dịch bệnh lây lan nên đã gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa so với thời gian trước dịch bệnh. Trước tình hình đó, hai tỉnh đã phối hợp, tạo điều kiện để thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu. Điển hình như năm 2021, dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 nhưng kim ngạch hai chiều vẫn đạt hơn 3,5 tỷ USD (Xem: Phạm Vũ Sơn, 2022); nhiều cửa khẩu lớn trên tuyến biên giới phía Bắc phải đóng cửa nhưng Cửa khẩu Quốc tế đường bộ số II Kim Thành vẫn duy trì thông thương hàng hóa bình thường.

Nhìn tổng thể có thể thấy, thương mại Lào Cai - Vân Nam khá đa dạng và phong phú. Tỉnh Vân Nam có thế mạnh về khoa học kỹ thuật nông nghiệp, về sản xuất các

loại giống cây trồng nông nghiệp và chế biến nông sản, công nghiệp nhẹ, dệt may, máy móc, điện tử, vật liệu xây dựng, hóa chất, các sản phẩm thuốc... Còn tỉnh Lào Cai có thế mạnh về tài nguyên nông, lâm nghiệp phong phú. Thực tiễn hoạt động thương mại tại khu vực biên giới này cho thấy, kim ngạch thương mại giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam thông qua các cửa khẩu hai bên tại khu vực biên giới luôn ở biên độ tăng. Giai đoạn 2010-2020, giá trị xuất - nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh Lào Cai tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, mức tăng bình quân 20%/năm, đến năm 2019 đạt hơn 3,8 tỷ USD, tăng 4,4 lần so với năm 2010 (Xem: Phạm Vũ Sơn, 2022).

Theo báo cáo của Sở Công thương tỉnh Lào Cai, trong 6 tháng đầu năm 2023, hoạt động xuất nhập khẩu đã trở lại bình thường do đã khôi phục toàn diện hoạt động thông quan qua các cửa khẩu, tuy nhiên lưu lượng hàng hóa vẫn còn thấp so với thời điểm trước khi diễn ra dịch Covid-19. Tại Cửa khẩu Quốc tế đường bộ số II Kim Thành, trung bình mỗi ngày có khoảng trên 300 phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu qua đây (chủ yếu là các mặt hàng nông sản, trái cây tươi nên giá trị xuất khẩu thấp). Tại Cửa khẩu Ga đường sắt quốc tế Lào Cai, hoạt động thông quan diễn ra bình thường, trung bình 2 chuyến xe xuất nhập khẩu mỗi ngày. Hàng hóa thông quan chủ yếu là nhập khẩu từ Trung Quốc mặt hàng phân bón và quá cảnh mặt hàng lưu huỳnh. Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hóa qua các cửa khẩu ở tỉnh Lào Cai trong 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 945,04 triệu USD (bằng 91,06% so với cùng kỳ năm 2022), đạt 18,9% so với kế hoạch (Xem: UBND tỉnh Lào Cai, 2023). Cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu ổn định,

hàng hóa xuất khẩu phía Việt Nam chủ yếu là các loại nông sản (như gạo, sắn, ngô, trái cây, hạt điều...), các loại khoáng sản (như quặng sắt, quặng apatit...), các mặt hàng công nghiệp chế biến (như đường kính, cao su...) và các loại hóa chất (như photpho, vàng, axit...).

Ở các huyện của tỉnh Lào Cai giáp tỉnh Vân Nam, với lợi thế về điều kiện tự nhiên thuận lợi cho nông, lâm nghiệp, các địa phương này chủ yếu xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, cây dược liệu sang Trung Quốc. Chẳng hạn như huyện Si Ma Cai, Chợ Cán Cầu (Lào Cai) giao dịch buôn bán gia súc (chủ yếu là trâu) với huyện Mã Quan, châu Vân Sơn (Vân Nam). Mấy năm trở lại đây, nhân dân địa phương 3 xã biên giới của huyện Si Ma Cai đẩy mạnh xuất khẩu cây dược liệu sa nhân tím sang tỉnh Vân Nam và đang thí điểm trồng cây đương quy (một loại cây dược liệu quý) để xuất khẩu sang tỉnh này.

Hàng nhập khẩu từ phía Trung Quốc vào Việt Nam qua cửa khẩu tỉnh Lào Cai đa phần là các loại phân bón, hóa chất; các loại kim loại, hợp kim; máy móc thiết bị; than cốc; điện năng... và một số hàng nông sản (rau, củ, quả...). Phần lớn hàng hóa trao đổi của phía Việt Nam chủ yếu ở dạng thô, dạng sơ chế, giá trị gia tăng thấp, chưa có những mặt hàng xuất khẩu chủ lực có hàm lượng công nghệ giá trị gia tăng cao, do vậy sức cạnh tranh rất hạn chế. Các mặt hàng nhập khẩu từ phía Trung Quốc vào Việt Nam qua cửa khẩu tỉnh Lào Cai cũng chủ yếu có hàm lượng công nghệ và giá trị thấp, hoặc trung bình, chỉ phục vụ làm nguyên liệu, vật tư cho hoạt động sản xuất trong nước, trong khi đó hàng hóa Trung Quốc vào Việt Nam qua cửa khẩu các tỉnh Lạng Sơn, Quảng Ninh chủ yếu lại là hàng tiêu dùng. Mặc dù cơ cấu hàng hóa xuất

nhập khẩu của hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam còn đơn giản, yếu và thiếu sức cạnh tranh, tuy nhiên cũng nhờ các hoạt động đó mà đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa của đồng bào khu vực biên giới nói riêng, tỉnh Lào Cai nói chung đã có những bước tiến đáng kể.

3.2. Hợp tác trong lĩnh vực thu hút đầu tư

Thực tiễn hợp tác đầu tư giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam cho thấy, lĩnh vực đầu tư chủ yếu là các ngành năng lượng thủy điện, khai khoáng, nông, lâm nghiệp và hàng tiêu dùng. Hình thức đầu tư phần lớn theo các loại hình: công ty cổ phần; công ty liên doanh;... Địa bàn đầu tư tập trung ở các cụm công nghiệp (Bắc Duyên Hải, Đông Phố Mới); Khu công nghiệp Tăng Loong; Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai và Khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành. Tỉnh Lào Cai có 12 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài của doanh nghiệp Trung Quốc, tổng vốn đầu tư trên 388 triệu USD (Xem: Cao Cường, 2022), trong đó có 8 dự án thuộc các nhà đầu tư tỉnh Vân Nam với tổng số vốn đầu tư đăng ký 377,6 triệu USD, chiếm 97% vốn doanh nghiệp Trung Quốc tại tỉnh Lào Cai. Nổi bật là: Dự án khai thác, chế biến quặng sắt mỏ Quý Xa (xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn) có trữ lượng lớn nhất miền Bắc Việt Nam, năng lực sản xuất, khai thác và chế biến quặng sắt hiện đạt 3 triệu tấn/năm; Dự án xây dựng Nhà máy Gang thép Lào Cai công suất 500.000 tấn phôi thép/năm (nằm trong khu công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng), được đầu tư dây chuyền thiết bị theo công nghệ tiên tiến, sử dụng nguồn nguyên liệu quặng sắt từ mỏ sắt Quý Xa để sản xuất. Cả hai dự án này đều của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung (VTM) với tổng vốn đầu tư 337

triệu USD. Ngoài ra còn có Nhà máy Thủy điện Séo Choong Hô với tổng vốn đầu tư 35 triệu USD, có sự góp vốn giữa Công ty Điện lực miền Bắc và Công ty Lưới điện Vân Nam, công suất lắp máy 22MW (Xem: Cao Cường, 2022).

Đầu tư nước ngoài nói chung, Trung Quốc nói riêng trên địa bàn tỉnh Lào Cai đã tạo điều kiện thu hút nguồn vốn, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, phát triển hạ tầng đô thị, nông thôn và vùng cao... Các hoạt động sản xuất kinh doanh của nhà đầu tư nước ngoài đã làm tăng năng lực sản xuất của nền kinh tế, thúc đẩy dịch chuyển cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa cả về công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; mở ra nhiều ngành nghề và sản phẩm công nghiệp mới như lắp ráp hàng điện tử, khai thác chế biến nông, lâm, khoáng sản; hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường (như chè tuyết, dưa, quýt, gạo xén cù); mở rộng thị trường xuất khẩu, tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

4. Những tồn tại, hạn chế trong hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam

Thứ nhất, mặc dù Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi, cải tạo môi trường đầu tư kinh doanh nhằm tạo sự thông thoáng và điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam hợp tác đầu tư, sản xuất kinh doanh nhưng cơ chế chính sách kết nối thiếu tính thống nhất. Hàng hóa chủ yếu thực hiện qua các cửa khẩu phụ, lối mở giữa hai bên còn có sự khác biệt, gây khó khăn cho hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của doanh nghiệp và công tác quản lý của các lực lượng chức năng. Do vậy, quá trình hợp tác còn thiếu tính chủ động, tích cực, nhiều cơ hội hợp tác chưa được khai thác.

Thứ hai, mặt hàng xuất khẩu của tỉnh Lào Cai sang tỉnh Vân Nam chủ yếu là hàng nông sản có tính thời vụ, nguyên liệu thô, mới qua sơ chế nên giá trị gia tăng thấp. Còn mặt hàng nhập khẩu từ tỉnh Vân Nam chủ yếu là loại có hàm lượng công nghệ thấp hoặc trung bình, chỉ làm nguyên liệu, vật tư cho sản xuất trong tỉnh và ngoài tỉnh Lào Cai. Dịch vụ hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu tại cửa khẩu như bốc xếp, vận tải, kho bãi còn thiếu và yếu, chi phí cao, sự liên kết giữa các doanh nghiệp xuất nhập khẩu của tỉnh Lào Cai với các doanh nghiệp trong cả nước để đẩy mạnh xuất khẩu còn nhiều hạn chế, trong khi đây được xác định là lợi thế của tỉnh. Chất lượng hoạt động xuất nhập khẩu tại tỉnh còn thấp, hoạt động thương mại mang tính tự phát, thời vụ, mặt hàng manh mún, phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc, luôn bị động, chưa đảm bảo an toàn cho kinh doanh, đối tượng tham gia kinh doanh tự phát. Giá cả hàng hóa của Việt Nam còn cao, sức cạnh tranh với hàng hóa của Trung Quốc chưa cao. Điều đó dẫn đến hiệu quả kinh doanh thương mại thấp, cơ hội thoát nghèo của các hộ dân sản xuất các mặt hàng nông sản xuất khẩu như sắn, chuối, dưa... cũng khá bấp bênh.

Thứ ba, công tác xúc tiến thương mại đầu tư tuy đã được tỉnh Lào Cai quan tâm qua việc tổ chức Hội chợ Thương mại quốc tế Việt - Trung hằng năm nhưng tính chuyên nghiệp chưa cao, thông tin về thị trường xuất nhập khẩu còn hạn chế. Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách hợp tác phát triển, phát triển dịch vụ - du lịch chưa được sâu rộng dẫn đến khó thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp tìm đến đầu tư, kinh doanh trong tỉnh. Kết quả khảo sát thực địa của tác giả năm 2022 tại tỉnh Lào Cai cho thấy: trong số 30 nhà quản lý xuất

nhập khẩu tham gia khảo sát, 47% ý kiến cho rằng chính sách phát triển thương mại chưa tốt, còn hạn chế; trong số 30 doanh nhân, tiểu thương tham gia khảo sát, 37% cho rằng chính sách phát triển thương mại chưa tốt, còn hạn chế, 44% ý kiến cho rằng họ khó khăn trong tiếp cận thông tin về thị trường, 74% cho rằng họ gặp khó khăn trong việc tiếp cận chính sách hỗ trợ đào tạo lao động.

Thứ tư, cũng như ở nhiều địa phương khác, đầu tư trực tiếp nước ngoài của Trung Quốc ở tỉnh Lào Cai đã bộc lộ một số bất cập. Do thiếu thông tin đầy đủ cũng như còn e ngại về chính sách có thể thay đổi nên một số chủ đầu tư nước ngoài lựa chọn các lĩnh vực đầu tư chưa có tính ổn định và lâu dài. Một số dự án mang lại hiệu quả không như mong đợi, thậm chí còn thua lỗ nặng. Điển hình là các dự án khai thác mỏ sắt Quý Xa và luyện thép Lào Cai của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung (VTM), tính đến cuối năm 2020, VMT lỗ khoảng 679,2 tỷ đồng (Xem: Lê Cường, 2020), đây là một trong 12 đại dự án được liệt vào “danh sách đen”. Bên cạnh đó, nhiều dự án còn chưa chú trọng đến việc bảo vệ môi trường, đặc biệt là khâu xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn, gây bức xúc trong nhân dân. Điển hình như, nhiều hộ dân sống gần khu công nghiệp Tàng Loỏng đã phải di dời nhà cửa đến nơi khác vì không chịu được ô nhiễm không khí, nguồn nước; hay dứa trồng ở khu chuyên canh tại huyện Mường Khương chết hàng loạt... Mặc dù tỉnh Lào Cai đã tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài, nhưng nguồn điện cung cấp còn thiếu, giao thông yếu kém, nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp... khiến các nhà đầu tư kém hào hứng, thiếu yên tâm để đầu

tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Mặt khác, việc kiểm tra, giám sát hoạt động đối với các doanh nghiệp còn lỏng lẻo, hệ thống quan trắc về môi trường còn thiếu, các hình thức xử lý vi phạm thiếu tính răn đe... nên vấn đề bảo vệ môi trường ở mức báo động.

5. Một số giải pháp phát triển hợp tác kinh tế giữa tỉnh Lào Cai và tỉnh Vân Nam thời gian tới

5.1. Về thương mại

Một là, các cơ quan chức năng phía Việt Nam và Trung Quốc nói chung, hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam nói riêng cần cùng nhau tìm kiếm các giải pháp giảm thiểu sự khác biệt về một số quan niệm trong hoạt động thương mại giữa hai bên, tiến tới thống nhất triệt để nhận thức nguyên tắc xây dựng cơ chế, chính sách trong quản lý kinh tế, thương mại chính ngạch, tiểu ngạch thuộc thương mại biên giới của hai quốc gia và hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam.

Hai là, trong bối cảnh hiện nay, cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, rà soát lại các hiệp định, biên bản đã ký giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam để có những bổ sung phù hợp với các cam kết quốc tế theo hướng tạo cơ chế mở hơn nữa trong các hoạt động thương mại tại khu vực biên giới. Xây dựng cơ chế, chính sách cụ thể bảo vệ các nhà xuất khẩu, nhập khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại tại khu vực biên giới. Cần thống nhất hiệp định chung về kiểm dịch đối với cả động vật và thực vật giữa hai bên Việt Nam và Trung Quốc. Hiệp định này đóng vai trò quan trọng không những trong việc bảo vệ vật nuôi, cây trồng khỏi dịch bệnh, mà còn giữ vai trò hết sức quan trọng trong thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa tại khu vực biên giới hai nước.

Ba là, cần thúc đẩy công tác giám sát thông quan xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam. Cần đầu tư xây dựng cửa khẩu quy mô lớn, có trang thiết bị thông quan hiện đại, thủ tục thông quan được tiến hành theo hướng tiện lợi hóa cho các doanh nghiệp. Đẩy nhanh công tác nghiên cứu chính sách xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh tương thích để thực hiện cơ chế thông quan một điểm dừng theo thỏa thuận tại Hiệp định Giao thông xuyên biên giới GMS (CBTA). Nhanh chóng hoàn thiện chính sách thuế, cải thiện hệ thống thanh toán, xây dựng đề án thu phí, lệ phí tại cửa khẩu theo hướng phù hợp với quy định pháp luật của mỗi nước nhưng đồng thời giảm thiểu tối đa chi phí cho các doanh nghiệp.

Bốn là, tăng cường vai trò của chính quyền địa phương trong hoạt động thương mại tại khu vực biên giới, tạo điều kiện cho địa phương xử lý nhanh các tình huống trong hoạt động xuất nhập khẩu khi phía bên kia thay đổi chính sách. Về vấn đề này, tỉnh Vân Nam được chính quyền Trung ương phân cấp rộng rãi trong việc điều hành và quyết định các chính sách, biện pháp thúc đẩy phát triển thương mại khu vực biên giới; trong khi đó, tỉnh Lào Cai lại không được tự quyết, việc phê duyệt chính sách phải qua Trung ương nên rất chậm. Đây chính là nhân tố khiến tỉnh Lào Cai luôn bị động trong việc giải quyết các vấn đề kinh tế thương mại tại khu vực biên giới.

5.2. Về đầu tư hạ tầng kết nối

Một là, có cơ chế, chính sách thu hút mạnh mẽ nguồn lực, đặc biệt là nguồn vốn từ Ngân hàng Phát triển hạ tầng châu Á (AIIB), ODA để phát triển hạ tầng. Trước mắt, ưu tiên xây dựng một số tuyến đường cao tốc kết nối tỉnh Lào Cai với các tỉnh Tây Bắc bộ; đầu tư đoạn đường sắt kết nối ga Lào Cai - ga Sơn Yêu theo tiêu chuẩn khổ

rộng 1.435 mm; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng của Việt Nam trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, tạo sự đồng bộ, liên thông giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam. Tiếp đó, thiết lập phương án huy động vốn đầu tư tuyến đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; triển khai xây dựng cảng hàng không Lào Cai...

Hai là, cần thực hiện tốt phân cấp quản lý nhà nước đối với thu hút đầu tư nước ngoài, đặc biệt là cần có cách ứng xử phù hợp trong thu hút đầu tư, có chính sách ưu đãi, khuyến khích, hợp tác với các doanh nghiệp Vân Nam đầu tư vào khu vực biên giới. Cần xây dựng tầm nhìn chiến lược dài hạn cho công tác xúc tiến đầu tư, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài tại khu vực biên giới, ngăn chặn tình trạng quan liêu, cửa quyền. Bên cạnh đó, cần đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện triệt để cơ chế “một cửa” trong giải quyết thủ tục đầu tư.

Ba là, cho phép tỉnh Lào Cai triển khai, thực hiện thí điểm xây dựng Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Lào Cai - Vân Nam. Thực hiện mô hình quản lý “một khu hai quốc gia, vận hành khép kín, trong khu không có sự kiểm soát của hải quan, thương mại tự do”, trở thành trạm trung chuyển và khu dịch vụ - cửa ngõ lớn của quốc tế, phát huy chức năng nối liền của cửa khẩu, lấy việc mở rộng quy mô mậu dịch biên giới để tích cực thúc đẩy triển khai mậu dịch quá cảnh và mậu dịch chuyển khẩu. Sau đó, tiếp tục mở rộng phạm vi hợp tác ra cả tỉnh Lào Cai và châu Hồng Hà (Trung Quốc), dựa vào sự phát triển của hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, thúc đẩy sự phát triển ổn định, toàn diện của Khu hợp tác kinh tế

qua biên giới Lào Cai (Việt Nam) - Hồng Hà (Trung Quốc).

6. Kết luận

Hợp tác kinh tế giữa hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, hoạt động giao thương về xuất nhập khẩu vẫn không ngừng được tăng cường, xúc tiến đầu tư giữa hai bên được đẩy mạnh, đầu tư trực tiếp của tỉnh Vân Nam vào tỉnh Lào Cai ngày một gia tăng. Tuy nhiên, bên cạnh đó, hợp tác kinh tế giữa hai tỉnh vẫn còn không ít hạn chế trên nhiều phương diện. Định hướng hợp tác của hai tỉnh Lào Cai và Vân Nam về phát triển thương mại trong thời gian tới là tiếp tục tập trung khai thác có hiệu quả tuyến đường cao tốc và cặp cửa khẩu Lào Cai - Hà Khẩu, đưa hoạt động xuất nhập khẩu từng bước đi vào chính ngạch, kiện toàn hệ thống cơ sở hạ tầng, dịch vụ tại khu vực cửa khẩu, cải tạo nâng cấp hệ thống đường sắt,... Những biện pháp này nếu được áp dụng đồng bộ sẽ góp phần thúc đẩy hợp tác thương mại giữa hai bên phát triển tương xứng với tiềm năng □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Quản lý Khu kinh tế (2016), “Quy định về chính sách ưu đãi đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai”, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, <https://bqlkkt.laocai.gov.vn/thong-bao-bao-cao/quy-dinh-ve-chinh-sach-uu-dai-dau-tu-tai-khu-kinh-te-cua-khau-lao-cai-239170>
2. Cao Cường (2022), “Điểm sáng quan hệ đối ngoại trên tuyến biên giới phía Bắc”, Báo *Lào Cai* ngày 19/01/2022, <https://baolaocai.vn/diem-sang-quan-he-doi-ngoai-tren-tuyen-bien-gioi-phia-bac-post351992.html>
3. Lê Cường (2020), “01 trong 12 dự án thua lỗ của Bộ Công thương: Vừa “gượng dậy” lại “gục ngã”?”, Tạp chí *Diễn đàn doanh nghiệp* ngày 7/9/2020, <https://enternews.vn/1-trong-12-du-an-thua-lo-cua-bo-cong-thuong-vua-guong-day-lai-guc-nga-180941.html>
4. Phạm Vũ Sơn (2022), “Khu Kinh tế cửa khẩu: “Hạt nhân” kết nối giao thương”, Báo *Lào Cai* ngày 05/5/2022, <https://baolaocai.vn/khu-kinh-te-cua-khau-hat-nhan-ket-noi-giao-thuong-post356055.html>
5. UBND tỉnh Lào Cai (2022), “Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai năm 2022”, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, <https://www.laocai.gov.vn/tinh-hinh-ktXH-hang-thang/tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-tinh-lao-cai-thang-12-va-ca-nam-2022-1040901>
6. UBND tỉnh Lào Cai (2023), “Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai 6 tháng đầu năm 2023”, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, <https://www.laocai.gov.vn/tinh-hinh-ktXH-hang-thang/tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-tinh-lao-cai-thang-6-va-6-thang-dau-nam-2023-1195299>